

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ MINH QUYẾT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ MINH QUYẾT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 3502427714

3. Ngày thành lập: 19/06/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Quốc lộ 51, thôn Nam Hải, Xã Tân Hải, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
2.	Xây dựng nhà ở	4101(Chính)
3.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
4.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
5.	Xây dựng công trình thủy	4291
6.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
7.	Phá dỡ	4311
8.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
9.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
10.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác chi tiết: Sửa chữa các công trình dân dụng và công nghiệp, công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị và khu công nghiệp, công trình giao thông, thủy lợi;	4390
11.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác; Bán buôn phương tiện vận tải ô tô, xe máy, mô tô, và xe đạp; bán buôn người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động; Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; bán buôn máy móc sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải ; bán buôn thiết bị dụng cụ đo lượng, bán buôn phương tiện, thiết bị , vật tư phòng cháy chữa cháy;	4659
12.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
13.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662

14.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng chi tiết : Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; Bán buôn xi măng; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Bán buôn kính xây dựng; Bán buôn sơn, vécni; Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; Bán buôn đồ ngũ kim; Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng;	4663
15.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại;	4669
16.	Bán buôn tổng hợp	4690
17.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
18.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng; Vận tải hàng hóa bằng phương tiện đường bộ khác	4933
19.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
20.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa chi tiết: Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện cơ giới	5022
21.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
22.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
23.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải hàng không chi tiết: bán vé máy bay;	5223
24.	Bốc xếp hàng hóa Chi tiết: Bốc xếp hàng hóa cảng biển, bốc xếp hàng hóa cảng sông, bốc xếp hàng hóa đường bộ.	5224
25.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ đại lý , giao nhận vận chuyên; Môi giới thuê tàu biển, máy bay, phương tiện vận tải bộ; hoạt động Đại lý khai thuê hải quan; Kinh doanh dịch vụ logistic.	5229
26.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan chi tiết: Hoạt động kiến trúc; Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước; Khảo sát xây dựng, tư vấn lập quy hoạch xây dựng; Thiết kế thẩm tra thiết kế xây dựng công trình; lập , thăm tra dự án đầu tư xây dựng, tư vấn quản lý dự án, thi công xây dựng công trình; Giám sát thi công xây dựng, kiểm định xây dựng; tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng;	7110
27.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
28.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị không kèm người điều khiển; Cho thuê tàu, thuyền và kết cấu nổi không kèm người điều khiển; Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác, không kèm người điều khiển ;	7730

29.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
30.	Đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định. Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Luật Đầu tư.	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 50.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CAO VĂN LÂN	27K – Hẻm Lê Hồng Phong, Phường 4, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	750.000	7.500.000.000	15,000	250748624	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	750.000	7.500.000.000	15,000		

2	NGUYỄN ĐỨC MINH	1032/1 đường 30/4, Phường 11, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	750.000	7.500.000.000	15,000	033089004644	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	750.000	7.500.000.000	15,000		
3	NGUYỄN THỊ MẾN	Thôn Đông Hải, Xã Tân Hải, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.500.000	35.000.000.000	70,000	036170003882	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	3.500.000	35.000.000.000	70,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ MẾN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 20/08/1970

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 036170003882

Ngày cấp: 23/01/2018

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đông Hải, Xã Tân Hải, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Đông Hải, Xã Tân Hải, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu